SỞ NÔNG NGHIỆP VÀ MÔI TRƯỜNG
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH
CHI CỤC TRỒNG TRỌT VÀ BẢO VỆ THỰC VẬT

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc Lập - Tự Do - Hạnh Phúc

Số: 324/QĐ-CCBVTV-HCTH

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 06 tháng 11 năm 2026

QUYẾT ĐỊNH

Về việc công bố công khai điều chỉnh dự toán thu, chi ngân sách nhà nước năm 2026 (điều chỉnh lần 21)

CHI CỤC TRƯỞNG CHI CỤC TRỒNG TRỌT VÀ BẢO VỆ THỰC VẬT THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

Căn cứ Luật Ngân sách nhà nước ngày 25 tháng 6 năm 2025;

Căn cứ Quyết định số 1139/QĐ-UBND ngày 30 tháng 8 năm 2025 của Ủy ban nhân dân Thành phố về tổ chức lại Chi cục Trồng trọt và Bảo vệ thực vật trực thuộc Sở Nông nghiệp và Môi trường Thành phố Hồ Chí Minh trên cơ sở hợp nhất Chi cục Trồng trọt và Bảo vệ thực vật Thành phố Hồ Chí Minh, Chi cục Trồng trọt và Bảo vệ thực vật tỉnh Bình Dương và tiếp nhận chức năng, nhiệm vụ và tổ chức bộ máy về lĩnh vực trồng trọt và bảo vệ thực vật từ Chi cục Chăn nuôi và Trồng trọt tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu;

Căn cứ Quyết định số 1180/QĐ-SNNMT-VP ngày 16 tháng 9 năm 2025 của Sở Nông nghiệp và Môi trường Thành phố Hồ Chí Minh về ban hành Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Chi cục Trồng trọt và Bảo vệ thực vật Thành phố Hồ Chí Minh;

Căn cứ Quyết định số 2882/QĐ-SNNMT-KHTC ngày 29 tháng 12 năm 2025 của Sở Nông nghiệp và Môi trường về việc giao chỉ tiêu dự toán thu, chi ngân sách nhà nước năm 2026 cho các cơ quan, đơn vị thuộc Sở Nông nghiệp và Môi trường;

Căn cứ Quyết định số 9648/QĐ-SNNMT-KHTC ngày 29 tháng 10 năm 2026 của Sở Nông nghiệp và Môi trường về việc điều chỉnh dự toán ngân sách nhà nước năm 2026 cho các cơ quan, đơn vị thuộc Sở Nông nghiệp và Môi trường lần 21;

Theo đề nghị của Trưởng phòng Hành chính Tổng hợp.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Công bố công khai điều chỉnh số liệu dự toán thu, chi ngân sách nhà nước năm 2026 (điều chỉnh lần 21) của Chi cục Trồng trọt và Bảo vệ thực vật *(theo biểu đính kèm)*.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Điều 3. Trưởng phòng Hành chính Tổng hợp, Kế toán trưởng và Trưởng các phòng, trạm trực thuộc chịu trách nhiệm thực hiện Quyết định này./.

Nơi nhận:
- Phòng KHTC Sở;
- Chi cục trưởng;
- Các Phó Chi cục trưởng;
- Trưởng phòng, trạm;
- Niêm yết công khai;
- Lưu :VT, TTHT (4b).

CHI CỤC TRƯỞNG



Lê Thị Nghiêm

Biểu số 02- Ban hành kèm theo Thông tư số 90/2018/TT-BTC ngày 28 tháng 9 năm 2018 của Bộ Tài chính

DỰ TOÁN PHÂN BỔ THU, CHI NGÂN SÁCH NHÀ NƯỚC NĂM 2026

(Kèm theo Quyết định số 324 /QĐ-CCBVTV-HCTH ngày 06 / 11 / 2026 của Chi cục Trồng trọt và Bảo vệ thực vật)

Đơn vị: Triệu đồng

STT	Nội dung	Loại khoản	Dự toán trước điều chỉnh	Điều chỉnh lần 21 Theo Quyết định số 9648/QĐ-SNNMT-KHTC ngày 29/10/2026	Tổng dự toán năm 2026 được sử dụng sau điều chỉnh	Ghi chú
A	*B*	*C*	1	2	3	4
I	**Tổng số thu, chi, nộp ngân sách phí, lệ phí**					
1	Số thu phí, lệ phí		288	-	288	
1.1	Lệ phí		72	-	72	
1.2	Phí		216	-	216	
-	*Phí thẩm định trong lĩnh vực nông nghiệp (Bảo vệ thực vật)*		*216*	-	*216*	
2	Số phí, lệ phí được để lại		-	-	-	
2.1	Lệ phí		-	-	-	
2.2	Phí		-	-	-	
3	Số phí, lệ phí nộp ngân sách nhà nước		288	-	288	
3.1	Lệ phí		72	-	72	
-	*Lệ phí cấp giấy đăng ký công bố hợp chuẩn, hợp quy*		*72*	-	*72*	
3.2	Phí		216	-	216	
-	*Phí thẩm định trong lĩnh vực nông nghiệp (Bảo vệ thực vật)*		*216*	-	*216*	
II	**Dự toán chi ngân sách nhà nước**		**37.398**	**378**	**37.776**	
1	**Chi hoạt động của cơ quan quản lý nhà nước, đảng, đoàn thể**		**34.825**	**378**	**35.203**	
1.1	**Kinh phí tự chủ/thường xuyên**		**19.533**	**454**	**19.987**	
	- Chi cho con người		12.275	454	12.729	
	+ Chi lương với mức lương 1.490.	*340-341*	*7.991*		*7.991*	
	+ Nguồn CCTL để thực hiện lương tăng thêm	*340-341*	*4.284*	*454*	*4.738*	
	- Chi hoạt động	340-341	7.258		7.258	
1.2	**Kinh phí không tự chủ/thường xuyên**		**15.292**	**- 76**	**15.216**	
1.2.1	**Chế độ/chính sách cho con người**		**15.292**	**- 76**	**15.216**	
	- Nguồn CCTL		14.687		14.687	
	+ Thu nhập tăng thêm theo cơ chế đặc thù	*340-341*	*13.821*	-	*13.821*	
	+ Quỹ tiền thưởng	*340-341*	*866*	-	*866*	
	- Hỗ trợ tiền thuê nhà	340-341	419	- 68	351	
	- Kinh phí thực hiện các hoạt động chăm lo Tết Bính Ngọ năm 2026	340-341	186	- 8	178	
2	**Chi các hoạt động kinh tế (Sự nghiệp nông nghiệp và dịch vụ nông nghiệp)**		**2.573**	-	**2.573**	
	- Trang bị trang phục	280 -281	80	-	80	
	- Công tác bảo vệ thực vật năm 2026	280 -281	242	-	242	
	- Công tác trồng trọt	280 -281	650	-	650	
	- Công tác kiểm tra chuyên ngành	280 -281	547	-	547	
	- Công tác tập huấn	280 -281	796	-	796	

STT	Nội dung	Loại khoản	Dự toán trước điều chỉnh	Điều chỉnh lần 21 Theo Quyết định số 9648/QĐ-SNNMT-KHTC ngày 29/10/2026	Tổng dự toán năm 2026 được sử dụng sau điều chỉnh	Ghi chú
	- Công tác kiểm dịch thực vật năm 2026	280 -281	75	-	75	
	- Chương trình liên tịch, liên kết năm 2026	280 -281	104	-	104	
	- Công tác tuyên truyền năm 2026	280 -281	79	-	79	

CHI CỤC TRỒNG TRỌT VÀ BẢO VỆ THỰC VẬT